

Số: 129/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 391/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Triệu Thị V**, sinh ngày 22 tháng 8 năm 1999.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cước công dân: 024199010478

- Bị đơn: Anh **Hứa Văn S**, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cước công dân: 024094008881.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị V và anh Hứa Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao hai con chung là Hứa Trung N, sinh ngày 05 tháng 3 năm 2017 (số định danh cá nhân: 024217015892) và Hứa Ngọc H, sinh ngày 25 tháng 02 năm 2024 (số định danh cá nhân: 024324001973) cho anh Hứa Văn S trực

tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Triệu Thị V và anh Hứa Văn S không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị Triệu Thị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Triệu Thị V và anh Hứa Văn S không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Triệu Thị V phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số: 0003985 ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả chị Triệu Thị V 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 5 - Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 5 - Bắc Ninh;
- UBND xã Lục Ngạn, tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Ngọc Minh**